

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	2,32	-0,1
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4,65	11,2
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4,65	12,0
USD/VND	25.480	-0,1
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4,2	0,7
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	3,9	0,7

Ngày 11/3, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 24.763 VND/USD, tăng thêm 9 đồng so với mức niêm yết trước đó. Áp dụng biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 23.525 - 26.001 VND/USD.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)		
		1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2.918,90	0,7	0,2	33,4
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	66,84	1,2	-8,8	-14,2
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	70,14	1,2	-8,9	-14,7
Thép (USD/tấn)	478,2	-0,1	-1,2	-11,5
Thịt heo (USD/kg)	2,0	0,7	0,8	0,8
Phân urea (USD/tấn)	390,0	0,0	4,0	25,8

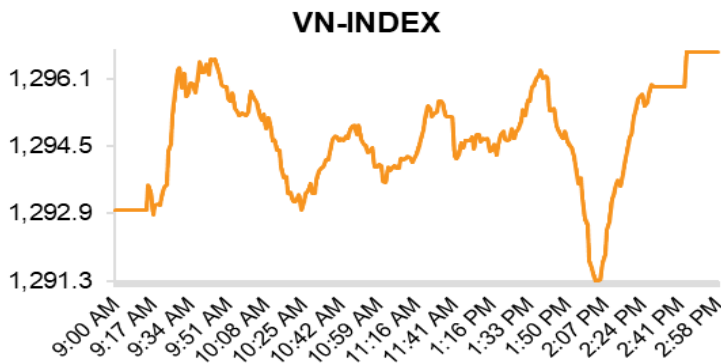
Giá cả tra tại Việt Nam đã tăng lên mức cao nhất trong ba năm do nhu cầu xuất khẩu phục hồi, đặc biệt từ Trung Quốc và Mỹ. Hiện tại, giá cả tra dao động quanh mức 32.000–34.000 đồng/kg, và các doanh nghiệp kỳ vọng giá sẽ tiếp tục duy trì ở mức cao nhờ nguồn cung hạn chế và đơn hàng gia tăng.

	Thị trường vốn và Vĩ mô	
	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	41.912	-2,1
NASDAQ	19.431	-3,8
S&P500	8.575	-0,3
FTSE 100	22.690	0,3
Nikkei 225	36.793	-0,6
Shanghai Shenzhen CSI 300	3.941	0,3
KOSPI Index	2.538	-1,3

GDP của Nhật Bản tăng 0,6% so với quý trước trong quý 4/2024, thấp hơn mức ước tính sơ bộ 0,7% nhưng cao hơn mức tăng 0,4% quý 3, đánh dấu quý tăng trưởng thứ ba liên tiếp. Tiêu dùng cá nhân giữ nguyên, trong khi đầu tư kinh doanh và chi tiêu chính phủ tiếp tục tăng, đóng góp tích cực vào tăng trưởng. Xuất khẩu duy trì đà tăng bất chấp lo ngại về thuế quan của Mỹ, trong khi nhập khẩu giảm lần đầu tiên kể từ đầu năm 2024, giúp nền kinh tế tăng trưởng 2,2% theo năm.

Chỉ số niềm tin kinh doanh NAB của Úc giảm xuống -1 trong tháng 2/2025 từ mức 5 trước đó, đánh dấu mức âm đầu tiên trong năm do tâm lý suy giảm ở nhiều ngành, đặc biệt là khai khoáng, giải trí và vận tải. Trong khi đó, điều kiện kinh doanh cải thiện nhẹ nhờ doanh số và lợi nhuận tăng, nhưng việc làm có dấu hiệu chững lại. Chuyên gia NAB nhận định niềm tin kinh doanh tiếp tục dưới mức trung bình, cho thấy các doanh nghiệp vẫn thận trọng về triển vọng kinh tế.

Thị trường chứng khoán



Nhận định thị trường hàng ngày

Chịu ảnh hưởng từ diễn biến tiêu cực của thị trường chứng khoán Mỹ trong phiên giao dịch ngày hôm qua, thị trường mở cửa trong sắc đỏ với áp lực bán mạnh ngay từ đầu phiên. Tuy nhiên, lực cầu tốt ở vùng giá thấp đã giúp VN-Index trụ vững và lấy lại dần các điểm số đã đánh mất. Kết phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1.332,54 điểm (+2,26 điểm ~ 0,17%), thị trường nghiêng nhẹ về số mã giảm với tỷ lệ mã giảm/mã tăng là 247/231. Dòng tiền tiếp tục đóng vai trò chủ đạo trong việc duy trì xu hướng tăng của thị trường, thể hiện qua lực cầu bất đáy mạnh và quyết đoán khi VN-Index có thời điểm giảm 14 điểm so với giá mở cửa nhưng vẫn hồi phục và đóng cửa trong sắc xanh với cây nến tăng kịch biên độ. Phiên rung lắc mạnh hôm nay cũng giúp xác định các nhóm ngành có sức mạnh vượt trội so với thị trường chung, đáng chú ý gồm Khu công nghiệp, Chứng khoán, Đầu tư công và Thép. Tuy nhiên, vùng kháng cự 1.340 - 1.360 điểm tiếp tục là thử thách quan trọng khi áp lực bán có xu hướng gia tăng. Do đó, nhà đầu tư cần hạn chế sử dụng margin tại vùng này nhằm kiểm soát rủi ro. Thanh khoản duy trì ổn định trên mức trung bình 20 phiên, phản ánh lực cầu vẫn tích cực và chưa xuất hiện dấu hiệu suy yếu rõ rệt trong xu hướng tăng. Chiến lược phù hợp trong giai đoạn này là duy trì danh mục trung hạn, trong khi nhà đầu tư ngắn hạn nên chờ nhịp điều chỉnh về các vùng hỗ trợ quan trọng tại MA20 và MA50 để cân nhắc gia tăng tỷ trọng. Vùng hỗ trợ hiện tại nằm tại 1.280 - 1.300 điểm, trong khi vùng kháng cự quan trọng tiếp tục là 1.340 - 1.360 điểm.

Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3,4	0,0%	31,0	4,3
Hàng tiêu dùng thiết yếu	7,6	-0,3%	41,3	3,0
Năng lượng	2,6	-0,5%	54,2	1,5
Tài chính	45,7	0,9%	11,7	1,8
Chăm sóc sức khỏe	0,7	-0,2%	21,4	2,7
Công nghiệp	9,0	-0,2%	26,2	2,3
Công nghệ thông tin	4,2	-0,1%	28,2	6,6
Vật liệu xây dựng	8,6	-0,3%	21,9	2,0
Bất động sản	12,9	2,6%	35,6	1,6
Dịch vụ tiện ích	5,3	-0,4%	19,7	2,2

Nguồn: Bloomberg

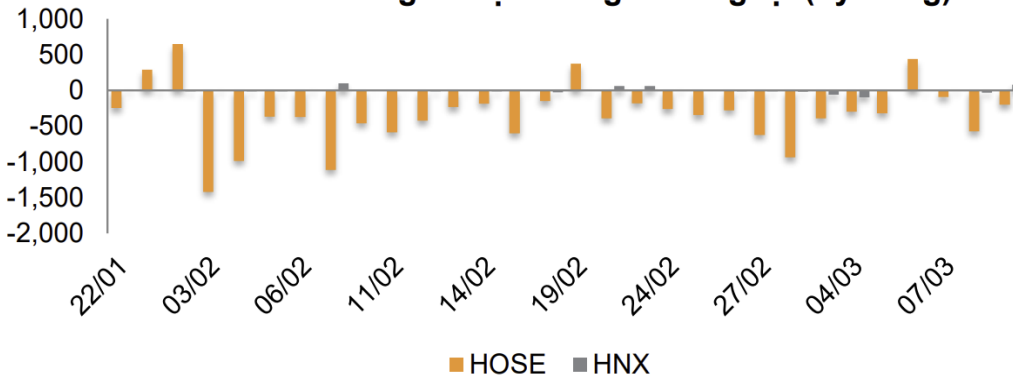
Định giá P/E

Nhận định

Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 14,1x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,2x lần.



Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại bán ròng 207 tỷ đồng tập trung vào MSN (-85,65 tỷ), FPT (-78,17 tỷ), DGC (-66,71 tỷ). Ngược lại, khối ngoại mua ròng tập trung vào VHM (98,01 tỷ), EIB (82,5 tỷ), SHS (67,78 tỷ), CTG (57,41 tỷ), MWG (43,76 tỷ), DXG (35,79 tỷ).